

Bản án số: 31/2025/HS - ST
Ngày: 28/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thúy

Hội thẩm nhân dân:

- Bà Võ Thanh Nga
- Bà Đinh Kim Hoàng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Quế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Vũ – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2025/TLST – HS ngày 04 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2025/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Lư Thị Kim N** (tên gọi khác: L), sinh ngày 10 tháng 01 năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số B T, Phường A, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lư Văn C, sinh năm 1951 và bà Phan Thị M, sinh năm 1951; có chồng tên là Phan Thanh B, sinh năm 1978 và có 03 (ba) con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: Không; Tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/4/2010 bị Công an Q – Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Toà án nhân dân Quận 4 – Thành phố Hồ Chí Minh xử 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam, (Bản án số: 103/2010/HSST ngày 17/9/2010. Chấp hành án tại trại giam T. Ngày 25/4/2012 chấp hành xong án phạt tù. Đã đóng án phí 200.000 (hai trăm nghìn) đồng; đã đóng 2.570.000 (hai triệu, năm trăm bảy mươi nghìn) đồng tiền phạt của 5.000.000 (năm triệu) đồng, còn lại số tiền 2.430.000 (hai triệu, bốn trăm ba mươi nghìn) đồng và lãi suất trả chậm Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 4 – Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định Đình chỉ thi hành án ngày 20/9/2016 theo điểm e khoản 1 Điều 50 Luật thi hành án Dân sự). Ngày 15/12/2020 bị Công an P1, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc và đã chấp hành tại cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa là A (mười lăm) tháng, ngày 15/3/2022 đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 16/10/2024, “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 16/10/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Q phối hợp cùng Công an Phường 18, Quận D - Thành

phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước số C N, Phường A, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Phan Lư Thị Kim N điều khiển xe đạp điện có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong giỏ xách màu hồng đang treo ở tay lái xe đạp điện của N có 01 (một) gói thuốc lá hiệu Marlboro màu xanh bên trong có 02 (hai) gói nylon ma túy đá. Tiếp tục kiểm tra túi đeo màu đen có ghi chữ Oxy mà N đang đeo trên người phát hiện 01 (một) gói nylon chứa ma túy đá nên đưa N cùng tang vật về trụ sở Công an P1, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, N khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy và cần tiền tiêu xài nên N nảy sinh ý định mua bán ma túy, từ khoảng đầu tháng 10 năm 2024 khi có con nghiện cần mua ma túy thì N đến khu đất trống gần cầu Đ, Phường B, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy về bán lại cho các con nghiện. Tại đây, N gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) đang ngồi và hỏi mua 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ma túy thì người đàn ông đồng ý và đã bán cho N. Sau khi mua được ma túy thì N đem về nhà rồi chia thành 03 (ba) gói nylon chứa ma túy (khối lượng không đồng đều nhau) và cất giấu. Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 06/10/2024, đối tượng Lê Thanh P là bạn bè quen biết ngoài xã hội gọi điện thoại cho N để hỏi mua ma túy nên N hẹn P ra trước cổng trường N1, Phường A, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, P hỏi mua 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ma túy, N đồng ý và bán cho P 01 (một) gói nylon chứa ma túy đá. Ngày 13/10/2024, P tiếp tục gọi điện thoại cho N để mua 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ma túy đá và N hẹn P ra trước cổng trường N1, Phường A, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh để bán 01 (một) gói nylon chứa ma túy. Còn 01 (một) gói nylon chứa ma túy đá do khối lượng quá ít nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/10/2024 N tiếp tục điều khiển xe đạp điện đến khu vực cầu Đ, Phường B, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh để gặp người đàn ông trên và mua 02 (hai) gói nylon chứa ma túy với giá 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng. Khi mua được ma túy, N cất giấu vào gói thuốc lá hiệu Marlboro màu xanh rồi bỏ vào trong giỏ xách màu hồng và treo trên tay lái xe đạp điện để bán cho các con nghiện thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang như trên. N bán ma túy cho P được 02 (hai) lần và hưởng lợi được số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận giám định số: 12287/KL – KTHS ngày 24/10/2024 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Gói 01: Tinh thể là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2236g (không phẩy, hai hai ba sáu) gam, loại Methamphetamine; Gói 02: Tinh thể là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0317g (không phẩy, không ba một bảy) gam, loại Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Phan Lư Thị Kim N cho kết quả dương tính với ma túy đá. Đối với người đàn ông bán ma túy cho N, không xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa đủ cơ sở để xử lý.

Đối với đối tượng Lê Thanh P, Công an P2, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh đưa đi cai nghiện theo quyết định số: 271/QĐ – QLNN ngày 22/10/2024 quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Vật chứng của vụ án:

(1) 02 (hai) gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Phan Lư Thị Kim N và hình dấu Công an P1, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định.

(2) 01 (một) xe đạp điện màu trắng đã qua sử dụng.

(3) 02 (hai) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, đã qua sử dụng, không mở được nguồn, (một cái mặt trước bề kính, dán băng keo đen; một cái mặt trước bề kính); 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu MI màu trắng, đã qua sử dụng, không lên nguồn, đây là điện thoại di động cá nhân của N.

(4) 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ, đã qua sử dụng. Đây là điện thoại mà bị cáo Phan Lư Thị Kim N sử dụng vào hoạt động mua bán trái phép chất ma túy.

(5) 01 (một) giỏ xách màu hồng bên trong có 01 (một) gói thuốc hiệu Marlboro màu xanh, đã qua sử dụng.

(6) 01 (một) túi đeo màu đen có chữ Oxy, đã qua sử dụng.

Tại Cáo trạng số: 45/CT – VKS Q.4 ngày 26 tháng 02 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Lư Thị Kim N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phan Lư Thị Kim N có lời khai thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Kết luận điều tra và Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 – Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Lư Thị Kim N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 (năm triệu) đồng đến 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như kết luận giám định có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 06/10/2024 và ngày 13/10/2024, bị cáo Phan Lư Thị Kim N có hành vi

bán 0,2553g (không thấy, hai năm năm ba) gam ma túy loại Methamphetamine cho đối tượng Lê Thanh P tại trước công trường N1, Phường A, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh, hành vi nêu trên của bị cáo Phan Lư Thị Kim N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Phan Lư Thị Kim N là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự; bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì tư lợi cá nhân muốn có tiền tiêu xài cho bản thân và thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã nêu, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường trật tự xã hội của bị cáo.

Xét, về nhân thân bị cáo không tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân rất xấu liên quan đến ma túy, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội Mua bán trái phép ma túy nên Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt thật nghiêm khắc để xử phạt mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Ngoài ra, Hội đồng xét xử còn áp dụng quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Phạt tiền bị cáo Phan Lư Thị Kim N số tiền là 10.000.000 (mười triệu) đồng, để thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[5] Xử lý vật chứng:

(1) 02 (hai) gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Phan Lư Thị Kim N và hình dấu Công an P1, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định. Xét, ma túy là chất độc hại không sử dụng được và cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

(2) 01 (một) xe đạp điện màu trắng, đã qua sử dụng. Xét, đây là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

(3) 02 (hai) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, đã qua sử dụng, không mở được nguồn, (một cái mặt trước bề kính, dán băng keo đen; một cái mặt trước bề kính); 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu MI màu trắng, đã qua sử dụng, không lên nguồn, đây là điện thoại di động cá nhân của N. Xét, các điện thoại trên là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả lại cho Phan Lư Thị Kim N, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(4) 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ, đã qua sử dụng. Đây là điện thoại mà bị cáo Phan Lư Thị Kim N sử dụng vào hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Xét, đây là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

(5) 01 (một) giỏ xách màu hồng bên trong có 01 (một) gói thuốc hiệu Marlboro màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) túi đeo màu đen có chữ OXY, đã qua sử dụng.

Xét, đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng, tại phiên tòa bị cáo đã từ chối nhận lại, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Lư Thị Kim N phải nộp số tiền án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: **Phan Lư Thị Kim N** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 10 năm 2024.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Phạt tiền bị cáo Phan Lư Thị Kim N số tiền là 10.000.000 (mười triệu) đồng, để thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Phan Lư Thị Kim N và hình dấu Công an P1, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) giỏ xách màu hồng bên trong có 01 (một) gói thuốc hiệu Marboro màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) túi đeo màu đen có chữ Oxy, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe đạp điện màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ, đã qua sử dụng.

+ Giao trả lại cho Phan Lư Thị Kim N: 02 (hai) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, đã qua sử dụng, không mở được nguồn, (một cái mặt trước bề kính, dán băng keo đen; một cái mặt trước bề kính); 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu MI màu trắng, đã qua sử dụng, không lên nguồn.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số: 63/2025 ngày 28 tháng 3 năm 2025 giữa Công an Q và Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 4 – Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án:

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Lư Thị Kim N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- CA TP. HCM; (1)
- TAND TP. HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP. HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (1)
- Trại tạm giam Chí Hòa (PC11A); (1)
- Trại tạm giam Chí Hòa (1)
- Phân trại tạm giam khu vực Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Thúy